

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 15 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ xin miễn án phí của bị đơn - ông Lê Quốc T

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N

Địa chỉ trụ sở chính: Số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc Ngân hàng N

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Quang S – Giám đốc Ngân hàng N, tỉnh Ninh Thuận

(Theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng N)

Người được ủy quyền lại: Bà Võ Thị Thanh T1 – Phó Giám đốc Ngân hàng N- Chi nhánh H, tỉnh Ninh Thuận

(Theo giấy ủy quyền số 177/UQ-NNNoNT-NS ngày 12/3/2024 của Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh H, tỉnh Ninh Thuận)

Địa chỉ chi nhánh: Số B đường L, khu phố C, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- **Bị đơn:** Ông Lê Quốc T, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Đức

Địa chỉ: Thôn Nha Húi, xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Ông Lê Quốc T đồng ý có trách nhiệm một mình thanh toán cho Ngân hàng N số nợ bao gồm:

- Dự nợ gốc là: **10.000.000** đồng (Mười triệu đồng).

- Nợ lãi tính đến ngày 22/4/2024 là: **29.168.022** đồng (Hai mươi chín triệu một trăm sáu mươi tám nghìn không trăm hai mươi hai đồng).

Tổng cộng: **39.168.022** đồng (Ba mươi chín triệu một trăm sáu mươi tám nghìn không trăm hai mươi hai đồng).

[2.2] Kể từ ngày 23/4/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông Lê Quốc T phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn được Ngân hàng N phê duyệt ngày 19/5/2006 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N thì lãi suất mà ông Lê Quốc T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng N theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng N

[2.3] Về án phí:

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm **985.000** đồng (Chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số **0001466** ngày 22/3/2024.

- Ông Lê Quốc T2 người cao tuổi và có hồ sơ xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Thái Thị Thùy Dung